

MỐI QUAN HỆ GIỮA TÍNH HỢP PHÁP VÀ TÍNH HỢP LÍ CỦA QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH

ThS. BÙI THỊ ĐÀO*

Chất lượng của quyết định hành chính thường được xem xét ở hai góc độ hợp pháp và hợp lí. Một cách khái quát, tính hợp pháp của quyết định hành chính thường được nhìn nhận một cách trực tiếp là sự phù hợp của quyết định với các yêu cầu của Nhà nước, tính hợp lí lại nghiêng về sự phù hợp của quyết định với các yêu cầu của xã hội. Là hai tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của quyết định hành chính xuất phát từ hai góc độ khác nhau, vì vậy tính hợp pháp và tính hợp lí vừa có sự thống nhất, vừa có sự độc lập tương đối với nhau. Sự thống nhất và độc lập đó có nguồn gốc từ yêu cầu vừa ổn định, vừa linh hoạt của hệ thống pháp luật và hoạt động áp dụng pháp luật. Về căn bản, tính hợp pháp có mục đích tạo ra và duy trì sự ổn định của hệ thống pháp luật và hoạt động áp dụng pháp luật. Trong khi đó, tính hợp lí lại bảo đảm pháp luật và hoạt động áp dụng pháp luật linh hoạt, phù hợp với những điều kiện, hoàn cảnh quản lí cụ thể, những biến đổi thường xuyên của đời sống xã hội.

1. Mối quan hệ giữa tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định hành chính thể hiện trong sự thống nhất giữa chúng

Sự thống nhất thể hiện ngay trong các biểu hiện cụ thể của tính hợp pháp và tính hợp lí, trong các yêu cầu đối với quyết định

hành chính, trong việc bảo đảm chất lượng của quyết định.

a. Sự thống nhất của tính hợp pháp, tính hợp lí của văn bản pháp luật trong các biểu hiện cụ thể của tính hợp pháp và tính hợp lí

Thông thường quyết định hành chính được coi là hợp pháp khi: Quyết định được ban hành đúng thẩm quyền; quyết định có nội dung phù hợp với pháp luật; quyết định được ban hành đúng hình thức, thủ tục pháp luật quy định; quyết định được ban hành trong thời hạn pháp luật quy định cho từng loại quyết định hay từng công việc quyết định được dùng để giải quyết.

Nói chung, quyết định hành chính được coi là hợp lí khi nội dung của nó phù hợp với các điều kiện kinh tế - xã hội, từ đó quyết định ra đời và phát huy giá trị; phù hợp với đối tượng tác động của quyết định; nội dung của quyết định vừa gắn kết, vừa có tính độc lập tương đối so với các văn bản pháp luật khác; nội dung của quyết định được thể hiện bằng ngôn ngữ phù hợp với đặc điểm, tính chất của môi trường giao tiếp (quản lí nhà nước); quyết định được thể hiện dưới hình thức thích hợp; quyết định được ban hành kịp thời.

Những biểu hiện của tính hợp pháp và

* Giảng viên chính Khoa hành chính - nhà nước Trường Đại học Luật Hà Nội

tính hợp lí nói trên của quyết định hành chính chỉ mang tính chất tương đối bởi lẽ mỗi biểu hiện của tính hợp pháp đều có chứa đựng yếu tố hợp lí, vì hợp pháp là phù hợp với pháp luật mà bản thân pháp luật chính là các quy luật khách quan của đời sống xã hội được nâng lên thành luật. Ngược lại, các biểu hiện của tính hợp lí đã được phản ánh vào trong các quy định của pháp luật ở những mức độ nhất định cho nên một quyết định hợp pháp thì ít nhiều đã có sự hợp lí. Cũng vì thế, có nhiều biểu hiện của tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định hành chính chỉ là hai góc nhìn khác nhau về cùng một vấn đề. Chẳng hạn, biểu hiện về hình thức của quyết định, hay thời hạn ban hành quyết định.

b. Sự thống nhất của tính hợp pháp, tính hợp lí của quyết định hành chính thể hiện trong những yêu cầu đối với quyết định

Một quyết định hành chính có chất lượng cao phải thỏa mãn những yêu cầu nhất định. Trong mỗi yêu cầu, tính hợp pháp, hợp lí của quyết định đồng thời thể hiện ở những mức độ khác nhau.

Yêu cầu về thẩm quyền ban hành quyết định: Mỗi quyết định hành chính phải được ban hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Nhìn một cách đơn giản thì đây là yêu cầu để đảm bảo tính hợp pháp của quyết định hành chính nhưng sâu xa hơn nữa thì ngay ở đây yếu tố hợp lí đã được thể hiện. Đó là, khi pháp luật quy định thẩm quyền của mỗi cơ quan là đã tính đến sự hợp lí trong tổ chức và thực hiện quyền lực của toàn bộ bộ máy nhà nước, cũng như khả năng thực hiện thẩm quyền của từng cơ

quan trên thực tế. Đối với mỗi cơ quan cụ thể, cơ cấu tổ chức của cơ quan được thiết kế sao cho có khả năng hoàn thành tốt nhất công việc được giao; đội ngũ cán bộ, công chức được xác định tiêu chuẩn, biên chế phù hợp nhất để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan. Đồng thời do cơ quan hoạt động thường xuyên nên có nhiều thông tin, kinh nghiệm cần thiết để giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền của cơ quan. Vì vậy, nếu quyết định được ban hành đúng thẩm quyền có nghĩa là cơ quan tiến hành hoạt động phù hợp với khả năng của nó nên quyết định có nhiều khả năng bảo đảm tính hợp lí.

Yêu cầu về thủ tục ban hành quyết định: Quyết định hành chính phải được ban hành đúng thủ tục pháp luật quy định cũng là một biểu hiện của tính hợp pháp nhưng thủ tục ban hành quyết định không được định ra một cách chủ quan mà đây là kết quả của những nghiên cứu khoa học, tổng kết kinh nghiệm thực tế để đưa ra quy trình xây dựng được coi là hợp lí nhất, vừa có thể tiết kiệm thời gian, công sức, vừa tạo nên sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ giữa các chủ thể tham gia xây dựng quyết định. Chính vì vậy, hoạt động ban hành quyết định theo đúng thủ tục pháp luật quy định là hoạt động được tiến hành theo quy trình hợp lí trong đó các yếu tố liên quan đến nội dung, đến khả năng thực hiện quyết định trong thực tế đều đã được xem xét, tính toán cẩn thận. Khả năng tạo ra quyết định có chất lượng cao do tuân thủ đúng thủ tục xây dựng là rất rõ ràng.

Yêu cầu về hình thức quyết định: Hình

thức của quyết định hành chính, bao gồm cả hình thức pháp lí (tên loại quyết định) và những biểu hiện bên ngoài của quyết định (mẫu, bố cục) cũng được quy định phù hợp với vị trí, tính chất của cơ quan ban hành, chức năng của từng loại quyết định và nội dung cần chuyển tải của từng quyết định. Khi quyết định được ban hành đúng hình thức pháp luật quy định thì thông thường cũng đồng nghĩa với việc nội dung quyết định đã được thể hiện bằng hình thức thích hợp.

Yêu cầu về nội dung quyết định: Có thể khẳng định rằng, không có quyết định hành chính nào hoàn toàn biệt lập mà luôn có mối quan hệ chặt chẽ với các văn bản pháp luật khác. Mỗi quyết định cụ thể chứa đựng một tác động quản lí của Nhà nước tới đối tượng chịu sự quản lí và tác động này nằm trong tổng thể các tác động được thực hiện thường xuyên, liên tục. Nếu xét dưới góc độ hợp pháp, một quyết định hành chính phải phù hợp với các văn bản pháp luật khác để đảm bảo tính thống nhất nội tại của hệ thống pháp luật hay đảm bảo sự hợp pháp của hoạt động áp dụng pháp luật. Nếu xét dưới góc độ hợp lí thì một tác động quản lí cụ thể (một quyết định hành chính) phải hài hòa với các tác động khác, là sự tiếp nối của một hoặc nhiều tác động quản lí đã được đưa ra trước đó (các quyết định pháp luật đã có) thì mới đảm bảo tính thống nhất của quản lí và dễ dàng đạt được mục tiêu đã định. Bên cạnh đó, các quyết định pháp luật hiện hành đều đã phải đạt đến độ hợp lí nhất định nên nếu một quyết định được ban hành phù hợp với các quyết định pháp luật hiện hành thì bản thân nó

cũng sẽ có phần hợp lí. Điều đó có nghĩa là, nếu một quyết định hành chính hợp pháp thì cũng tiềm tàng chứa đựng khả năng hợp lí, bởi vì cả tính hợp pháp và hợp lí của một quyết định hành chính đều thể hiện trong mối quan hệ giữa quyết định đó với các quyết định pháp luật khác.

Yêu cầu về khả năng hiện thực hóa quyết định trong đời sống: Việc ban hành quyết định hành chính chỉ có ý nghĩa nếu các quyết định được thực hiện trên thực tế. Quyết định hành chính được thực hiện thông qua các hoạt động cụ thể của đối tượng tác động của quyết định. Cho dù đối tượng tác động của quyết định là cá nhân hay tổ chức thì suy cho cùng nội dung của quyết định cũng được thực hiện bởi những con người cụ thể có ý chí và có lí trí. Xét dưới góc độ hợp pháp, quyết định hành chính được Nhà nước bảo đảm thực hiện và bảo đảm cuối cùng là bằng các biện pháp cưỡng chế nhà nước nhưng về căn bản, quyết định hành chính cần có sự tự giác thực hiện, sự đồng tình, ủng hộ của đối tượng phải thi hành quyết định. Đối tượng phải thi hành quyết định sẽ tự giác thi hành nếu quyết định hành chính phù hợp với các chuẩn mực xã hội, phù hợp với khả năng thực hiện quyết định của họ và phản ánh, bảo vệ hiệu quả các quyền, lợi ích chính đáng của các cá nhân, tổ chức và xã hội, cũng như xử lí thích đáng các trường hợp vi phạm pháp luật. Như vậy, quyết định hành chính muốn được thực hiện trên thực tế phải có giá trị bắt buộc thi hành đối với các đối tượng tác động của nó, tức là quyết định phải hợp pháp. Đồng thời, quyết định phải

có khả năng được thực hiện trên thực tế một cách dễ dàng với hiệu quả cao, tức là quyết định phải hợp lí. Chính yêu cầu của việc hiện thực hóa quyết định hành chính trong thực tế đã làm cho tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định không thể tách rời nhau.

c. Sự thống nhất giữa tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định hành chính thể hiện trong việc bảo đảm chất lượng của quyết định

Trong quá trình xây dựng quyết định hành chính, tính hợp pháp, hợp lí của quyết định được bảo đảm thông qua hàng loạt các hoạt động khác nhau, thể hiện rõ rệt trong hoạt động xác định nhu cầu ban hành quyết định; nghiên cứu tình hình thực tiễn, nghiên cứu pháp luật liên quan đến nội dung quyết định; lấy ý kiến của các cá nhân, tổ chức có liên quan; thẩm định dự thảo quyết định. Tất cả các hoạt động đó đều có mục đích chung là đảm bảo tính hợp pháp, hợp lí của quyết định hành chính ở mức độ cao nhất

Sau khi quyết định đã được ban hành, tính hợp pháp, hợp lí của quyết định được bảo đảm thông qua các hoạt động giám sát của cơ quan quyền lực; hoạt động kiểm tra của cơ quan hành chính cấp trên; hoạt động tự kiểm tra của cơ quan ban hành quyết định; hoạt động khiếu nại và giải quyết khiếu nại, hoạt động khởi kiện và giải quyết vụ án hành chính. Tương ứng với các hoạt động này là các chế tài được áp dụng đối với các quyết định hành chính khiếm khuyết. Việc áp dụng các chế tài nhằm nâng cao tính hợp lí, loại trừ biểu hiện bất hợp pháp hay loại bỏ quyết định hành chính nếu khiếm khuyết nghiêm trọng không có khả năng khắc phục.

d. Sự thống nhất giữa tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định hành chính thể hiện ở tính chất đại diện cho xã hội của Nhà nước

Như đã phân tích ở trên, nói đến tính hợp pháp của quyết định hành chính là nói đến sự phù hợp của quyết định với các yêu cầu của Nhà nước (thường được quy định khá rõ trong pháp luật); nói đến tính hợp lí là nói đến sự phù hợp của quyết định với các yêu cầu của xã hội. Với tính chất là một tổ chức quyền lực đặc biệt đại diện chính thức cho toàn xã hội, cho dù Nhà nước có phần nào thoát li khỏi xã hội thì những lợi ích mà Nhà nước bảo vệ, những mục đích mà Nhà nước hướng tới cũng không thể trái ngược hoàn toàn với lợi ích và mục đích phát triển của xã hội nói chung. Chính vì vậy, những yêu cầu mà Nhà nước đặt ra mặc dù không phải lúc nào cũng trùng với những yêu cầu của xã hội nhưng sẽ luôn có sự tương đồng đáng kể. Nhà nước càng dân chủ, tiến bộ bao nhiêu thì mức độ tương đồng giữa yêu cầu của Nhà nước và xã hội càng cao bấy nhiêu. Do đó, khi một quyết định thỏa mãn những yêu cầu của Nhà nước (hợp pháp) thì phần nào cũng thỏa mãn những yêu cầu của xã hội (hợp lí) và ngược lại.

2. Mối quan hệ giữa tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định hành chính thể hiện trong sự độc lập tương đối giữa chúng

a. Sự độc lập của tính hợp pháp và tính hợp lí thể hiện trước hết trong những biểu hiện cụ thể của chúng và việc đánh giá tính hợp pháp, tính hợp lí của quyết định hành chính

Như trên đã nói, những biểu hiện cụ thể

của tính hợp pháp và tính hợp lý mặc dù có những điểm tương đồng, có mối liên hệ chặt chẽ với nhau nhưng đó là những biểu hiện riêng hoặc ít nhất là được xem xét ở những góc độ khác nhau. Các biểu hiện của tính hợp pháp được pháp luật quy định khá rõ, trong khi các biểu hiện của tính hợp lý lại hầu như không được pháp luật quy định.

Vì các biểu hiện cụ thể của tính hợp pháp thường được mô tả tương đối rõ ràng trong các quy định của pháp luật nên việc đánh giá một quyết định hành chính hợp pháp hay bất hợp pháp không quá khó khăn. Trong khi đó, pháp luật không quy định rõ thế nào là một quyết định hành chính hợp lý nên việc đánh giá một quyết định có hợp lý hay không thường không dễ dàng và nhiều khi gây tranh luận.

Một cách đơn giản, hợp lý là phù hợp với lẽ phải và lẽ phải thường được định tính là phù hợp với quan niệm về cái thiện theo cách nhìn của đạo đức, phù hợp với cách xử sự quen thuộc được nhiều người chấp thuận (phong tục, tập quán), phù hợp với lợi ích chung của cộng đồng. Tuy nhiên, đạo đức mang tính giai cấp, phong tục, tập quán có tính vùng, miền và xã hội thì luôn có nhiều nhóm lợi ích khác nhau cùng tồn tại. Bên cạnh đó, chính các biểu hiện của tính hợp lý nhiều khi cũng không hài hòa với nhau. Đồng thời, những chuẩn giá trị nói trên cũng có sự thay đổi khi các điều kiện kinh tế - xã hội là cơ sở phát sinh và tồn tại của chúng thay đổi, những sự thay đổi đó diễn ra từ từ, không có dấu, mốc rõ rệt. Trong nhiều trường hợp, các

chuẩn giá trị mới đã hình thành nhưng chuẩn giá trị cũ vẫn còn tồn tại, các chuẩn giá trị cũ, mới đan xen với nhau. Vì vậy, các ý kiến đánh giá một quyết định hành chính hợp lý hay không không phải lúc nào cũng thống nhất vì phụ thuộc rõ rệt vào quan điểm của người đánh giá.

b. Sự độc lập của tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính thể hiện trong sự tác động qua lại giữa chúng

Sự tác động qua lại giữa tính hợp pháp và tính hợp lý thể hiện: *Một là*, tính hợp pháp mang lại giá trị pháp lý cho tính hợp lý của quyết định hành chính. Tính hợp lý được phản ánh một phần qua tính khả thi của quyết định nhưng quyết định sẽ không có giá trị thi hành nếu bất hợp pháp. Trong trường hợp quyết định vừa hợp pháp, vừa hợp lý thì như trên đã nói, hợp lý là một đại lượng mang tính tương đối và được xét đến ở bình diện chung của xã hội, nên nếu xét một cách chi tiết thì một quyết định là hoàn toàn hợp lý đối với nhóm người này, không hoàn toàn hợp lý đối với nhóm người khác và có thể không hợp lý đối với nhóm người khác nữa. Do vậy, hầu như không thể mong chờ sự tự giác thi hành một cách tuyệt đối ở tất cả mọi đối tượng tác động, cho nên tính hợp lý vẫn cần khoác trên mình tấm áo hợp pháp thì quyết định mới được thực hiện trên thực tế. *Hai là*, tính hợp lý tạo nên sức sống cho tính hợp pháp. Nếu một quyết định hành chính chỉ hợp pháp mà không hợp lý thì rất khó có được sự tự giác thực hiện của các đối tượng tác động vì khi đó quyết định thường đi ngược lại những giá trị xã hội mà

các đối tượng đó thừa nhận hoặc ảnh hưởng bất lợi đến các lợi ích mà họ quan tâm. Trường hợp này, quyết định hành chính thường chỉ được bảo đảm thực hiện trên thực tế thông qua các biện pháp bạo lực nhà nước. Hơn nữa, việc thực hiện quyết định bất hợp lí sẽ không mang lại những kết quả tác động tích cực cần có của pháp luật hoặc nghiêm trọng hơn, có thể gây nên những tổn hại cho xã hội. Khi đó sớm hay muộn quyết định hợp pháp nhưng bất hợp lí sẽ bị đời sống xã hội loại bỏ, tức là quyết định bị mất hiệu lực thực tế ngay cả khi vẫn còn hiệu lực pháp lí. Quyết định hợp pháp chỉ tồn tại lâu bền nếu được nuôi dưỡng bởi tính hợp lí.

Như vậy, tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định không tách biệt nhưng cũng không đồng nhất với nhau, cùng tác động lẫn nhau tạo nên giá trị thực sự cho quyết định hành chính.

c. Sự độc lập giữa tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định hành chính thể hiện trong sự xung đột giữa chúng

Trong những trường hợp có sự xung đột giữa tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định hành chính thì cần ưu tiên tính hợp pháp hay tính hợp lí?

Xét về mặt tâm lí, các đối tượng tác động của quyết định bất hợp lí sẽ không muốn thi hành quyết định và tâm lí này dễ dàng tìm được sự ủng hộ của xã hội, vì một quyết định bất hợp lí là quyết định ít nhiều không phù hợp với lẽ phải theo cách đánh giá chung của xã hội. Tức là về mặt tâm lí thông thường thì hợp lí mang tính trội.

Xét về lợi ích trước mắt, việc thi hành

quyết định bất hợp lí có thể gây ra hậu quả bất lợi về nhiều mặt. Hậu quả đó có thể trừu tượng, có thể cụ thể, có thể thấy ngay trước mắt, có thể mang tính lâu dài và nói chung là khó tính toán. Chính khả năng gây hậu quả bất lợi đó nên nhiều người cho rằng tính hợp lí mang tính trội, cần hi sinh tính hợp pháp để tuân theo các chuẩn mực xã hội hay đạt được hiệu quả kinh tế cần thiết. Tức là, nếu phải lựa chọn giữa việc ban hành quyết định hợp pháp nhưng bất hợp lí với việc ban hành quyết định hợp lí nhưng bất hợp pháp thì chọn quyết định bất hợp pháp nhưng hợp lí.

Xét về lợi ích lâu dài, nếu khẳng định hợp lí mang tính trội thì có thể dẫn đến hai khả năng. Một là, các chủ thể có thẩm quyền có quyền ban hành quyết định hành chính bất hợp pháp nhưng hợp lí. Hai là, các đối tượng tác động của quyết định có quyền không thực hiện quyết định hợp pháp nhưng không hợp lí. Hai khả năng này đều rất nguy hiểm. Thứ nhất, do pháp luật không quy định cụ thể tiêu chuẩn đánh giá tính hợp lí của quyết định nên sự đánh giá phụ thuộc vào kiến thức, lợi ích, tình cảm, trạng thái tâm lí của người đánh giá. Điều đó rất dễ dẫn đến tình trạng cùng một vấn đề, một tình huống nhưng có cơ quan cho rằng giải quyết đúng pháp luật thì hợp lí nên tuân theo pháp luật, có cơ quan cho rằng giải quyết đúng pháp luật thì không hợp lí nên sẽ làm trái pháp luật; hay cùng một quyết định nhưng có người cho là hợp lí, có người cho là bất hợp lí. Người cho là quyết định hợp lí sẽ tiếp tục thực hiện quyết định,

người cho là quyết định bất hợp lí sẽ không thực hiện quyết định nữa. Khi đó sẽ không có cơ sở nào để xác định hành vi làm trái pháp luật hay không thực hiện quyết định hành chính có phải là vi phạm pháp luật hay không, không có cơ sở để áp dụng các biện pháp cưỡng chế, Nhà nước sẽ mất đi khả năng thiết lập, duy trì trật tự xã hội bằng pháp luật. Thứ hai, sự cho phép không thực hiện quyết định bất hợp lí sẽ tạo ra khả năng phán xét quyết định một cách tùy tiện bởi tất cả các đối tượng tác động của nó. Điều này mâu thuẫn với tính bắt buộc chung của pháp luật và làm suy yếu quyền lực nhà nước. Pháp luật sẽ không còn giữ được vai trò là phương tiện quan trọng mà Nhà nước dùng để quản lí xã hội nữa. Thứ ba, sẽ có nhiều đối tượng nguy hiểm cho các hành vi trái pháp luật bằng cách chứng minh sự bất hợp lí của các quy định mà họ vi phạm. Pháp luật không còn phục vụ cho lợi ích chung của cộng đồng nữa mà bị lợi dụng vào các mục đích riêng của các đối tượng khác nhau.

Như vậy, lẽ dĩ nhiên, một quyết định hành chính cần phải vừa hợp pháp, vừa hợp lí nhưng khi không thể thỏa mãn đồng thời cả hai mà phải lựa chọn giữa tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định thì về căn bản vẫn phải ưu tiên tính hợp pháp. Tính hợp lí chỉ có thể là ưu trội trong một vài trường hợp cụ thể rất cá biệt và phải được xem xét cẩn trọng nếu không sẽ tạo ra những tiền lệ không tốt và tâm lí coi thường pháp luật. Pháp luật phải được tôn trọng ngay cả khi không hợp lí. Không một

cơ quan, tổ chức, cá nhân nào tự cho mình có quyền phán xét pháp luật để quyết định có tuân theo hay không.⁽¹⁾ Mặc dù xác định hợp pháp mang tính trội có vẻ hơi cứng nhắc nhưng nó có tác dụng hạn chế sự tùy tiện, lạm dụng pháp luật. Trong nhiều trường hợp đây là sự hi sinh lợi ích trước mắt để bảo vệ lợi ích lâu dài và việc hi sinh lợi ích trước mắt để bảo vệ lợi ích lâu dài thực chất mới là hợp lí.

Tất nhiên sự xung đột giữa tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định hành chính chỉ là tạm thời. Để khắc phục tình trạng xung đột giữa tính hợp pháp và tính hợp lí, pháp luật đã định ra cơ chế kiểm tra, giám sát, tiếp nhận thông tin phản hồi nhằm nhanh chóng phát hiện, sớm loại trừ các quyết định bất hợp pháp, bất hợp lí.

Tóm lại, một quyết định hành chính hoàn chỉnh là quyết định vừa hợp pháp, vừa hợp lí. Tuy nhiên, tính hợp pháp và tính hợp lí của quyết định có sự độc lập nhất định đối với nhau nên một quyết định hợp pháp không có nghĩa là sẽ hợp lí và quyết định hợp lí không có nghĩa là chắc chắn sẽ hợp pháp. Nói một quyết định hành chính hợp pháp hay hợp lí chỉ là nhấn mạnh vào một khía cạnh, một góc nhìn nhất định đối với quyết định hành chính mà thôi. Sẽ không có một quyết định hoàn toàn hợp pháp nhưng hoàn toàn bất hợp lí hay hoàn toàn hợp lí nhưng hoàn toàn bất hợp pháp./.

(1). Xem: X.X. A-lêch-xây-ép, *Pháp luật trong cuộc sống của chúng ta*, Nxb. Pháp lí, Hà Nội, 1986, tr. 104, 105.